

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu: Gói thầu số 04: Thi công xây dựng
 - Dự án: Nâng cấp, mở rộng đường số 5 KDC vượt lũ ấp 4 Lương Bình.
 - Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Thanh Lợi
 - Nguồn vốn: Vốn tỉnh bổ sung CMT cho xã từ nguồn vốn vượt thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh, Vốn NS tỉnh bổ sung CMT cho xã từ nguồn vốn vượt thu tiền sử dụng đất năm 2024 chuyển sang năm 2025 và nhân dân đóng góp.
 - Căn cứ Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của UBND Xã Thanh Lợi về việc phê duyệt án: Nâng cấp, mở rộng đường số 5 KDC vượt lũ ấp 4 Lương Bình;
 - Căn cứ Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND Xã Thanh Lợi phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Nâng cấp, mở rộng đường số 5 KDC vượt lũ ấp 4 Lương Bình;

- Qui mô xây dựng:

- Điểm đầu: Km0+000 (ĐT 830)
- Điểm cuối Km0+410 Giao đường số 7 KDC.
- Tổng chiều dài toàn tuyến: 410 m.
- Mặt đường K0+00 – Km0+171m có chiều rộng từ 7,1m – 12m
- Mặt đường K0+171 – Km0+410m có chiều rộng: 7.10m.
- Lề đường: 2 bên đường làm vỉa hè và bó vỉa.
- Tải trọng thiết kế: Trục đơn 5.0 tấn
- Vận tốc thiết kế: VTT = 20Km/h.
- Kết cấu nền mặt đường từ trên xuống như sau:

Phần móng nằm trong phạm vi mặt đường hiện hữu:

- + Bê tông nhựa nóng (BTNN C9,5) mặt đường dày 5cm.
- + Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn: 1.0Kg/m².
- + Mặt đường bê tông hiện hữu.

Phần móng đào mở rộng mặt đường:

- + Bê tông nhựa nóng (BTNN C12,5) mặt đường dày 5cm .
- + Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn: 1.0Kg/m².
- + Mặt đường BTXM đá 1x2 M300 dày 15cm
- + Lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày: 15cm, đầm chặt $K \geq 0.98$.
- + Nền đường đắp đất, đầm chặt: $K \geq 0.95$.

Thiết kế bình đồ:

- Đoạn Km0 +00m đến Km0+89,5m mở rộng mặt đường sang phía bên phải $t_b = 6.8m$. vỉa hè rộng 2.00m có thiết kế cống dọc dưới vỉa hè, nước cống dọc được thiết kế đổ về phía hố ga Km0+89.5m và kết nối vào hố ga hiện trạng của KDC.

- Đoạn Km0+74 đến Km0+171m mở rộng mặt đường sang phía bên trái tuyến (mở rộng góc co hiện hữu, kích thước rộng nhất 8.65m, vỉa hè rộng 3.00m có thiết kế cống dọc dưới vỉa hè, nước cống dọc được thiết kế đổ về phía hố ga và kết nối vào hố ga cũ dưới nền đường Km0+105.5m.

- Đoạn Km0+171 đến Km0+410m mở rộng mặt đường sang phía bên trái tuyến trung bình 2,0m (sau khi hoàn thiện mặt đường cũ + mới = 7,1m, không thiết kế vỉa hè, chỉ thiết kế bó vỉa có thiết kế cống dọc dưới vỉa hè, nước cống dọc được thiết kế đổ về phía hố ga và kết nối vào hố ga cũ dưới nền đường Km0+365m.

- Cao độ thiết kế chủ yếu bám theo cao độ đường hiện hữu

- Cao độ thiết kế tại tim có độ dốc dọc trung bình từ $i=0.0\%$ đến $i=0.5\%$.

Thiết kế mặt cắt ngang:

Đoạn từ Km0+00 -:- Km0+89.5:

- Chiều rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}}$ dao động từ 12.0m đến 14.0m, dốc ngang hai mái $i=3\%$.

- Chiều rộng vỉa hè (bên trái): $B_{\text{VH}} = 2.50m$, dốc vào mặt đường $i=1\%$.

- Chiều rộng vỉa hè (bên phải): B_{VH} dao động từ 1.850m đến 2.350m, dốc vào mặt đường $i=1\%$.

Đoạn từ Km0+74 -:- Km0+171:

- Chiều rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}}$ dao động từ 6.0m đến 13.0m, dốc ngang hai mái $i=3\%$.

- Chiều rộng vỉa hè (bên trái): B_{VH} dao động từ 2.50m đến 3.25m, dốc vào mặt đường $i=1\%$.

- Chiều rộng vỉa hè (bên phải): $B_{\text{VH}} = 2.350m$, dốc vào mặt đường $i=1\%$.

Đoạn từ Km0+171 -:- Km0+410 (cuối tuyến):

- Chiều rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}}$ dao động từ 7.1m đến 7.3m, dốc ngang hai mái $i=3\%$.

- Chiều rộng vỉa hè (bên trái): Không thiết kế vỉa hè, chỉ thiết kế gờ chắn bánh xe bên trái.

- Chiều rộng vỉa hè (bên phải): $B_{\text{VH}} = 2.350m$, dốc vào mặt đường $i=1\%$.

Thiết kế nền đường:

Phần móng nằm trong phạm vi mặt đường hiện hữu:

- Mặt đường bê tông hiện hữu được giữ nguyên hiện trạng.

Phần móng đào mở rộng mặt đường:

- Đào đất phần mặt đường hiện hữu hư hỏng dọc 2 bên mép mặt đường hiện hữu. Chiều rộng, chiều sâu theo yêu cầu thiết kế như:

+ Bê tông xi măng đá 1x2 M300 dày 15cm

+ Lớp đá dăm cấp phối đầm đạt độ chặt $K \geq 0.98$, dày 15cm.

+ Nền đất đầm chặt $K \geq 0.95$.

- Đất đào nền đường phần mở rộng được đưa ra hai bên tận dụng có chọn lọc để đắp móng cống.

- Nền mặt đường sau khi đào mở rộng xong dùng đầm lu lèn, máy đầm, đầm chặt đạt mui lượn, dốc dọc, dốc ngang theo yêu cầu thiết kế. Độ chặt nền đường $K \geq 0.95$.

Kết cấu áo đường:

- Mặt đường bê tông nhựa nóng (BTNN C12,5) dày 5cm .

- Tưới nhựa lót tiêu chuẩn 1.0kg/m².

Thiết kế kết cấu lề đường:

- Lề đường đất đắp chọn lọc đầm chặt $K \geq 0.95$.

Kết cấu vỉa hè (hiện trạng):

Kết cấu vỉa hè tính từ trên xuống như sau:

- Mặt vỉa hè lát gạch Terrazo 40x40x3cm.

- Lớp vữa xi măng mác 75 dày 3cm.

- Bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm.

- Nền vỉa hè cũ được phá dỡ và đầm chặt.

Kết cấu vỉa hè (mới):

Kết cấu vỉa hè tính từ trên xuống như sau:

- Mặt vỉa hè lát gạch Terrazo 40x40x3cm.

- Lớp vữa xi măng mác 75 dày 3cm.

- Bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm.

- Nền vỉa hè đắp đất và đầm chặt.

Thiết kế cống dọc đường:

Đoạn từ Km0+000 -:- Km0+89.5m: Thiết kế hệ thống cống dọc Ø60cm dọc bên (phải) vỉa hè.

Đoạn từ Km0+105 -:- Km0+410m: Thiết kế hệ thống cống dọc Ø60cm-H10 X60 dọc bên trái tuyến.

- Hồ ga cống dọc Ø60cm- H10 X60 được thiết kế bê tông xi măng đá 1x2, mác 200 độ sụt (2-4)cm có kích thước (130x130x170)cm, chiều dày thành hồ ga 15cm.

+ Móng hồ ga lớp bê tông đá 1x2 mác 150 dày 10cm, lớp cát đệm móng đầm chặt dày 10cm, lớp móng cừ tràm đóng gia cố 25 cây/m².

+ Móng cống thiết kế gổì cống bê tông đặt kề nhau, lớp móng đá 1x2 mác 150 dày 10cm, lớp cát đệm móng đầm chặt dày 10cm, lớp móng cừ tràm đóng gia cố 25 cây/m².

Sửa chữa nắp ga và miệng thu hồ ga (có bản vẽ chi tiết):

- Thay mới toàn bộ các nắp ga đã bị hư hỏng;
- Vệ sinh các miệng thu nước hồ ga, sửa chữa lại các vị trí đã bị hư hỏng
- Trát đà bó vữa cũ tại các vị trí bị hư hỏng.

Các chi tiết khác theo hồ sơ thiết kế dự toán và kết quả thẩm tra.

2. Thời hạn hoàn thành: 150 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng theo ngày/tuần/tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Nâng cấp, mở rộng đường số 5 KDC vượt lũ ấp 4 Lương Bình .	Từ khi khởi công công trình	150 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

STT	Nội dung	Tiêu chuẩn áp dụng
1	Xi măng pooclang, yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2682: 2009
2	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570: 2006
3	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Phương pháp thử	TCVN 7572: 2006
4	Nước trộn bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506: 2012
5	Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu.	TCVN 4447-2012:

6	Nghiệm thu chất lượng thi công công trình xây dựng.	TCVN 371 -2006
7	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô – vật liệu, thi công và nghiệm thu.	TCVN 8859 - 2011:
8	Nền đường ô tô - Thi công và nghiệm thu.	TCVN 9436-2012:
9	Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9361: 2012

2. Yêu cầu tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát: Phải có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trình và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là vị trí chỉ huy trưởng công trình.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

- Ghi rõ nguồn gốc, kích thước, chủng loại vật tư sử dụng cho thi công công trình.

- Ghi rõ nguồn gốc, tính năng kỹ thuật của máy móc, thiết bị sử dụng thi công cho công trình.

***Ghi Chú:** Chủng loại vật tư nêu trong HSMT mang tính chất tham khảo, khi dự thầu nhà thầu có thể tham dự chủng loại khác chủng loại nêu trên với tính năng kỹ thuật cao hơn hoặc tương đương, nhưng phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ chủng loại và tính năng kỹ thuật

TT	Tên vật liệu và quy cách	Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng	Chủng loại vật tư hoặc xuất xứ để nhà thầu tham khảo (tương đương)
1	Cát	Theo thiết kế	Cát nước ngọt, thành phần hạt đạt TCVN hiện hàng (An Giang)
2	Đá 1*2	Theo thiết kế	Đá loại 1 đạt TCVN (Đồng Nai / Bình Dương)
3	Đá cấp phối 0*4	Theo thiết kế	Đá loại 2 đạt TCVN (Đồng Nai / Bình Dương)
4	Thép	Theo thiết kế	Miền Nam
5	Xi măng	Theo thiết kế	Vicem
6	Cừ tràm	Theo thiết kế	
7	Cống BTLT	Theo thiết kế	
8	Sơn lót	Theo thiết kế	
9	Sơn phủ	Theo thiết kế	
10	Bê tông nhựa nóng	Theo thiết kế	
11	Nhựa đường	Theo thiết kế	
12	Gạch Terazzo	Theo thiết kế	
13	Các chủng loại, thiết bị	Theo thiết kế	Theo hồ sơ thiết kế được

TT	Tên vật liệu và quy cách	Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng	Chủng loại vật tư hoặc xuất xứ để nhà thầu tham khảo (tương đương)
	vật tư khác		<i>duyet</i>

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

Yêu cầu giải pháp kỹ thuật thi công xây lắp phải tuân thủ theo hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn hiện hành.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

Các thí nghiệm để xác định chất lượng các loại vật tư sử dụng cho công trình phải được thực hiện theo đúng các quy định hiện hành và nhà thầu phải tự thực hiện bằng kinh phí của mình.

6. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường; An toàn lao động; Phòng, chống cháy, nổ,

Công trường xây dựng phải thực hiện những quy định về vệ sinh và an toàn lao động, an toàn điện, và Quy chuẩn xây dựng,

Công trường phải được che chắn chống bụi, chống ồn và rung động quá mức, phòng chống cháy, an toàn nổ trong quá trình thi công,

Nhà thầu phải tự lo chỗ ở, lán trại tạm cho công nhân bên ngoài công trường,

Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực công trường và lân cận, phải tuân theo những quy định an toàn của Nhà nước và Địa phương nơi thi công, Phải chấp hành qui định đăng ký tạm trú tạm vắng cho Chính quyền đại phương sở tại,

Nhà thầu phải tuân theo những biện pháp vệ sinh an toàn lao động và những chi tiết về những tiêu chuẩn và pháp qui do cơ quan có thẩm quyền ban bố về việc này,

Trong thời gian thi công nhà thầu phải cấm cờ đỏ ở những địa điểm rõ ràng để cảnh giới, ban đêm thấp treo đèn đỏ hoặc đèn báo hiệu, và những thiết bị an toàn chiếu sáng ở những nơi chuẩn bị làm việc vào ban đêm, và phải tính sẵn trước đề phòng cho sự an toàn của nhân viên gần công trường và tài sản của công cũng như của tư đều phải phòng bị trước,

Tất cả nhân viên tham gia công trình, phải theo quy định đội mũ an toàn, đeo thẻ nhận dạng, nhân viên thi công trong hiện trường phải có đủ tư trang bảo hộ, khi tiến hành công việc trên cao phải đeo dây an toàn, Tất cả nhân viên thi công trong hiện trường không được hút thuốc lá trong giờ làm việc (Chỉ được hút trong giờ giải lao ở nơi quy định), không được uống bia, rượu, không được chơi cờ bạc dưới bất kỳ hình thức nào, không được chứa chấp các tệ nạn Xã hội,

Nhà thầu phải thường xuyên giữ vệ sinh sạch sẽ trên công trường, tất cả các vật liệu thải cùng phế thải vệ sinh công trình phải tập kết ở vị trí quy định và đưa ngay ra khỏi công trình trong từng ngày,

Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát có quyền kiểm tra định kỳ hoặc không định kỳ về an toàn thi công và vệ sinh của nhà thầu, nếu có vi phạm những quy định có liên quan, ngoài xử lý theo quy định và thông báo thời hạn cho nhà thầu sửa đổi, nếu nhà thầu vẫn chưa sửa hoặc chưa phù hợp với yêu cầu thì phải tiếp tục cho đến khi

được cải thiện, nếu như nghiêm trọng hơn Chủ đầu tư có quyền ra lệnh ngừng việc để cải thiện, tất cả hậu quả và trách nhiệm đó do nhà thầu đảm nhiệm,

Nhà thầu phải thu xếp địa điểm làm việc tại công trường; các trang thiết bị, dụng cụ làm việc và bảo hộ lao động theo yêu cầu của Chủ đầu tư cho nhân viên của Chủ đầu tư và tư vấn giám sát của Chủ đầu tư làm việc thường xuyên tại hiện trường,

Trong thời gian thi công nhà thầu phải thường xuyên chú ý tuân thủ những quy định pháp qui gây thiệt hại cho môi trường công cộng do cơ quan có thẩm quyền ban hành (bao gồm nhưng không giới hạn tới các quy định phòng chống ô nhiễm không khí, quản chế tiếng ồn, phòng chống ô nhiễm nước, xử lý phế thải và những chi tiết thi hành) nếu vi phạm quy định sẽ dẫn tới bị phạt hoặc chịu trách nhiệm về bồi thường, tất cả do nhà thầu chịu trách nhiệm và không liên quan tới Chủ đầu tư,

Khi nhân viên thi công cần thiết tạm trú trên hiện trường, phải tuân thủ theo thủ tục đăng ký tạm trú của luật pháp Việt Nam, trong công trường không được uống rượu, tổ chức đánh cờ bạc, gây sự đánh lộn, trộm cắp và có những hành vi bất lương khác, nếu có vi phạm, ngoài việc chịu trách nhiệm trước pháp luật, nhà thầu phải lập tức đuổi người vi phạm khỏi công trường,

Tất cả cán bộ công nhân của nhà thầu trong khi thừa hành công tác phải giữ vệ sinh, gọn gàng ngăn nắp trên hiện trường, những vật liệu công cụ và vật liệu phế thải không được tùy tiện vứt bừa bãi mà phải bỏ vào thùng rác,

Ngoài những vấn đề đó nêu ở trên, nhà thầu phải tuân theo những quy định hiện hành về quản lý công trình của những cơ quan có thẩm quyền,

Trách nhiệm về an toàn lao động của Nhà thầu

Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong suốt quá trình thi công nhằm đảm bảo cho người, thiết bị, vật tư và các công trình lân cận,

Nhà thầu có trách nhiệm huấn luyện, trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện an toàn lao động cho người lao động, nhân viên của mình, thường xuyên chỉ đạo và giám sát về an toàn lao động trong quá trình thi công, phải tuân theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng,

Nếu có xảy ra tai nạn lao động Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật,

Xử lý tai nạn lao động: Trong thời gian thi công công trình nếu xảy ra tai nạn hoặc thương vong nhà thầu phải báo cáo ngay cho nhà chức trách địa phương, Chủ đầu tư, và lập bản báo cáo trong thời gian 24 giờ sau khi xảy ra sự việc nộp cho Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát tự lo giải quyết mọi hậu quả mà không được hưởng bất cứ chi phí nào thêm,

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Nhà thầu phải cung cấp danh sách cán bộ, công nhân để Chủ đầu tư xét duyệt, đăng ký tất cả thiết bị máy móc và phương tiện thi công với Chủ đầu tư mới được đi vào công trường thi công,

8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

Thiết kế tổ chức thi công và biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu thực hiện phải được Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát chấp thuận (Đối

với những hạng mục - phần việc có liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thiết kế phải được cơ quan thiết kế thông qua), Nhà thầu phải giao cho Chủ đầu tư hai bộ để lưu và để theo dõi kiểm tra,

Nhà thầu phải triển khai thi công đúng theo thiết kế tổ chức thi công, biện pháp thi công đó được chấp thuận,

Việc thiết kế, xây dựng lắp đặt các công trình tạm để phục vụ thi công thuộc trách nhiệm của Nhà thầu nhưng cũng phải được Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát chấp thuận,

Tuy các phần trên phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát nhưng không làm thay đổi trách nhiệm của Nhà thầu là hoàn toàn chịu trách nhiệm về tổ chức thi công, biện pháp thi công công trình tại hiện trường,

9. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu,

Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng thi công xây dựng công trình, phải thành lập bộ phận chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ bảo đảm hoạt động có hiệu quả để quản lý chất lượng công trình (KCS),

Nhà thầu phải trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ kiểm tra chất lượng, máy móc thiết bị thi công và thí nghiệm, Trường hợp, nếu Nhà thầu không có đầy đủ hoặc không đảm bảo chất lượng thì Nhà thầu phải có hợp đồng thuê doanh nghiệp tư vấn có đủ tư cách pháp nhân thực hiện công tác này,

Bộ phận kiểm tra chất lượng (KCS) của Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, thường xuyên chính xác và trung thực công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu, chất lượng bán thành phẩm, chất lượng thi công công trình theo đúng quy định thí nghiệm, kiểm tra, nghiệm thu và quy trình thi công theo quy định, Mọi thí nghiệm kiểm tra, nghiệm thu phải lập biên bản đầy đủ, chính xác và có sự chứng kiến chấp thuận của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát,

Nhà thầu phải có biện pháp bảo đảm chất lượng hiện có của các bộ phận công trình cũ được giữ lại trong quá trình thi công,

Theo yêu cầu của tổ chức kiểm định chất lượng công trình hoặc khi Chủ đầu tư thấy cần kiểm định lại vật liệu, bộ phận kết cấu công trình, Chủ đầu tư sẽ thuê đơn vị độc lập để kiểm định,

+ Nếu kết quả kiểm định thấy vật liệu, bộ phận kết cấu công trình không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm thanh toán chi phí đó và xử lý khắc phục các sai sót đó,

+ Nếu kết quả kiểm định thấy vật liệu, bộ phận kết cấu công trình đạt chất lượng theo yêu cầu thì chi phí đó chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh toán,

10. Các yêu cầu khác

Trách nhiệm quản lý mặt bằng công trường của Nhà thầu, không được ảnh hưởng đến hoạt động của các công trình lân cận,

Giới hạn mặt bằng công trường được thể hiện trong bản vẽ kèm theo hồ sơ mời thầu, Trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc quản lý mặt bằng công trường, Việc quản lý mặt bằng công trường phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

Không được làm ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị ,
Không được xảy ra các yếu tố độc hại như bụi, hơi khí độc, tiếng ồn, thải nước, bùn rác, vật liệu phế thải, đất cát ra các khu vực xung quanh công trình,
Nhà thầu phải bố trí rửa xe trước khi xe ra khỏi công trường,
Không gây nguy hiểm cho dân cư xung quanh công trường,
Không gây lún, sụt, đổ nhà cửa công trình và hệ thống kỹ thuật hạ tầng liền kề,
Không để gây ra sự cố cháy nổ,
Trước khi khởi công công trình Nhà thầu phải thực hiện các công việc sau:
Chuẩn bị mặt bằng thi công công trình theo đúng quy định,
Hoàn thành việc che chắn và biển báo,

Khi kết thúc công trình xây dựng và trước khi bàn giao công trình Nhà thầu phải thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm (nếu có) sửa chữa hay đền bù những chỗ hư hỏng của đường sá, vỉa hè, cống rãnh, hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, nhà và công trình xung quanh do quá trình thi công gây nên,

Trách nhiệm không làm ảnh hưởng và thiệt hại đến các công trình, nhà dân xung quanh công trường thi công,

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bảo đảm thi công không làm ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định và hoạt động bình thường đơn vị,

Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bảo đảm thi công không làm ảnh hưởng đến sự an toàn, ổn định của các công trình hiện hữu xung quanh, kết cấu công trình mới được xây dựng xong, Nếu có sự cố xảy ra trong quá trình thi công và cả trong thời gian bảo hành công trình, nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm giải quyết và chi phí bồi thường theo quy định,

Khi cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ra lệnh ngừng thi công toàn bộ công trình do Nhà thầu vi phạm về an toàn cho các công trình kề cận, kết cấu công trình vừa mới xây dựng xong thì Nhà thầu không được yêu cầu Chủ đầu tư gia hạn thêm thời gian thi công và tự chịu trách nhiệm thanh toán các thiệt hại,

Việc thuê các công trình tạm phục vụ thi công như lều do Nhà thầu tự lo về thủ tục và chịu mọi chi phí (Mọi chi phí về công trình tạm phục vụ thi công đó được tính trong giá dự thầu),

Nhà thầu không được sai phạm về các vấn đề nêu trên dẫn đến khiếu nại, kiện tụng từ phía người bị hại, Nếu có xảy ra tình trạng đó Nhà thầu phải chịu trách nhiệm giải quyết đền bù, Nếu Nhà thầu không giải quyết đền bù thỏa đáng thì Chủ đầu tư được quyền lấy từ khoản tiền thanh toán cho Nhà thầu để đền bù cho người bị thiệt hại và Nhà thầu không được nêu lên bất cứ khiếu nại nào,

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: (có bản vẽ kèm theo)

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
-----	---------	------------	--------------------------

1			
2			
...			